

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VIETOURIST HOLDINGS**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 15/2023/CBTT-VTD

Tp.HCM, ngày 14 tháng 03 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG
KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Quý cổ đông công ty CP Du lịch Vietourist

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ trụ sở chính: Số 154 Lý Chính Thắng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Mã chứng khoán: VTD

Điện thoại: 028.6261 6365 Fax: 028.6253 2111

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Văn Chệch

Chức vụ: Kế toán trưởng

Loại công bố thông tin:

24 giờ 72 giờ 07 ngày Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công bố báo cáo tài chính riêng công ty cổ phần Vietourist Holdings

Địa chỉ website đăng tải thông tin: www.vietourist.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tài chính riêng

CÁN BỘ PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN



NGUYỄN VĂN CHỆCH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIETOURIST HOLDINGS

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIETOURIST HOLDINGS

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	14 - 34

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Khái quát về Công ty

Công ty là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0311273634, đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 10 năm 2011 và đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 28 tháng 10 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 1900 633649
- Fax : 028.6253 2111

Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist	Tầng 3, tòa nhà Indochina Riverside, 74 Bạch Đằng, phường Hải Châu, quận Hải Châu I, TP. Đà Nẵng
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Cần Thơ	Lầu 4 tòa nhà STS - 11B Hòa Bình, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Thừa Thiên Huế	23 đường Hà Nội, phường Phú Nhuận, TP. Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Nha Trang	86B Trần Phú, phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Bình Dương	Tầng 1, số nhà 48, đường số 9, khu trung tâm hành chính Dĩ An, khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An, TP. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Chi nhánh Phan Thiết - Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist	96A Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
Chi nhánh Đà Lạt - Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist	27/6 Hai Bà Trưng, phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại TP. Hồ Chí Minh	95B-97-99 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Ninh Bình	Số nhà 41, đường Lương Văn Thăng, phố 9, phường Đông Thành, TP. Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại An Giang	21A Trần Nhật Duật, phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Bình Định	05 Phan Kế Bính, phường Hải Cảng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Đồng Nai	D57 đường N4, khu phố 1, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Gia Lai	18 Lê Lai, phường Tây Sơn, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Vũng Tàu	30 Phạm Thế Hiển, phường Thắng Tam, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Phú Yên	83/8 Lê Thành Phương, phường 8, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Hà Nội	G.03 Đại Sảnh - Tòa Ocean Park, số 01 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Tên đơn vị	Địa chỉ
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Hải Phòng	Phòng 402, tầng 4, Trung tâm điều hành Nhà khách Hải Quân, Số 05 Lý Tự Trọng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Đại lý du lịch;
- Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay, hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;
- Khách sạn (đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở);
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không hoạt động tại trụ sở);
- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt);
- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Kinh doanh bất động sản;
- Hoạt động phiên dịch, dịch thuật;
- Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế;
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Trần Văn Tuấn	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 9 năm 2019
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 9 năm 2019
Ông Hà Huy Hoàng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 7 năm 2021
Ông Phan Ngọc Tuấn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 7 năm 2021
Ông Trần Ngọc Hoàng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 7 năm 2021

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Ngọc Huyền	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 6 năm 2020
Bà Nguyễn Thị Bích Thủy	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 7 năm 2021
Bà Trần Thị Cường	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 7 năm 2021

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020
Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 7 năm 2022

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Trần Văn Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị (bổ nhiệm ngày 20 tháng 9 năm 2019).

Ông Trần Văn Tuấn đã ủy quyền cho Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu – Tổng Giám đốc Công ty ký Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 theo Giấy ủy quyền số 01/2022/UQ-VTD ngày 28 tháng 10 năm 2022.

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Hội đồng quản trị,



Trần Văn Tuấn
Chủ tịch

Ngày 10 tháng 3 năm 2023

Số: 4.0110/23/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 10 tháng 3 năm 2023, từ trang 07 đến trang 34, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính đó tại ngày 26 tháng 01 năm 2022.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Cần Thơ



Nguyễn Quốc Ngữ

Thành viên Ban Giám đốc

Giấy CNDKHN kiểm toán số: 3089-2020-008-1

Người được ủy quyền



Phan Minh Khang

Kiểm toán viên

Giấy CNDKHN kiểm toán số: 4744-2019-008-1

TP. Cần Thơ, ngày 10 tháng 3 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		98.635.089.440	62.606.199.937
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	3.173.174.460	5.528.700.791
1. Tiền	111		3.173.174.460	5.528.700.791
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	20.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.9a	-	20.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		89.553.814.465	30.477.063.666
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	17.434.897.588	14.147.790.560
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	56.468.013.285	15.148.960.624
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	15.650.903.592	1.180.312.482
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.5	5.566.689.071	6.257.086.447
1. Hàng tồn kho	141		5.566.689.071	6.257.086.447
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		341.411.444	343.349.033
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6a	220.444.417	108.955.224
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		120.967.027	234.393.809
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		119.244.098.637	52.449.935.241
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		12.667.184.000	500.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	12.667.184.000	500.000.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		57.765.986.042	29.875.998.901
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	38.765.986.042	10.875.998.901
- Nguyên giá	222		44.343.062.426	14.394.554.545
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(5.577.076.384)	(3.518.555.644)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	19.000.000.000	19.000.000.000
- Nguyên giá	228		19.000.000.000	19.000.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		45.213.290.172	17.900.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.9b	18.700.000.000	17.900.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.9b	34.465.980.000	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.9b	(7.952.689.828)	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		3.597.638.423	4.173.936.340
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.6b	3.597.638.423	4.173.936.340
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		217.879.188.077	115.056.135.178

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		77.083.664.026	38.442.382.120
I. Nợ ngắn hạn	310		53.901.264.034	25.381.048.794
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	17.172.162.418	7.360.362.494
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	8.236.080.473	4.192.496.708
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	1.276.032.723	1.771.703.756
4. Phải trả người lao động	314	V.13	815.450.000	-
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	4.340.484.814	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	173.634.756	570.738.600
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16a	21.887.418.850	11.485.747.236
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		23.182.399.992	13.061.333.326
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.16b	23.182.399.992	13.061.333.326
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh


BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm		Số đầu năm	
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		140.795.524.051		76.613.753.058	
I. Vốn chủ sở hữu	410		140.795.524.051		76.613.753.058	
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.17a	120.000.000.000		60.000.000.000	
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		120.000.000.000		60.000.000.000	
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-		-	
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.17a	461.600.000		461.600.000	
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-		-	
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-		-	
5. Cổ phiếu quỹ	415		-		-	
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-		-	
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-		-	
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-		-	
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-		-	
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-		-	
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.17a	20.333.924.051		16.152.153.058	
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		16.152.153.058		16.152.153.058	
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		4.181.770.993		-	
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-		-	
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-		-	
1. Nguồn kinh phí	431		-		-	
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-		-	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		217.879.188.077		115.056.135.178	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2023


Phạm Thị Thu Phương
 Người lập


Nguyễn Văn Chệch
 Kế toán trưởng


Nguyễn Dương Trung Hiếu
 Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	151.463.596.619	130.667.026.942
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		151.463.596.619	130.667.026.942
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	121.049.637.786	126.560.320.698
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		30.413.958.833	4.106.706.244
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.014.882.395	15.085.332.250
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	10.936.455.583	1.944.887.079
Trong đó: chi phí lãi vay	23		2.983.765.755	1.926.383.304
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	1.769.462.507	171.972.404
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	13.114.481.012	4.455.866.454
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		5.608.442.126	12.619.312.557
11. Thu nhập khác	31	VI.7	9.483.745	-
12. Chi phí khác	32	VI.8	172.519.486	-
13. Lợi nhuận khác	40		(163.035.741)	-
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		5.445.406.385	12.619.312.557
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.12	1.263.635.392	1.766.703.758
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>4.181.770.993</u>	<u>10.852.608.799</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9		
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9		

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2023



Phạm Thị Thu Phương
Người lập



Nguyễn Văn Chệch
Kế toán trưởng



Nguyễn Dương Trung Hiếu
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		5.445.406.385	12.619.312.557
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.7	2.284.364.897	1.361.475.492
- Các khoản dự phòng	03	VI.4	7.952.689.828	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3, VI.8	(798.405.243)	(15.085.326.462)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	2.983.765.755	1.926.383.304
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		17.867.821.622	821.844.891
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(71.130.508.017)	(11.316.445.186)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		690.397.376	(3.936.134.719)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		18.621.611.992	(300.098.458)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		464.808.724	706.061.994
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	VI.4	(2.983.765.755)	(2.411.181.249)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.12	(1.766.703.758)	(554.088.457)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(38.236.337.816)	(16.990.041.184)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.7	(30.574.144.245)	(19.900.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		227.272.727	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(20.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.9a	20.000.000.000	4.400.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	V.9b	(35.265.980.000)	(12.850.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	19.465.700.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	970.924.723	85.834.405
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(44.641.926.795)	(28.798.465.595)

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

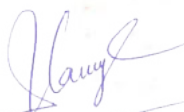
BÁO CÁO TÀI CHÍNH


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	V.17a	60.000.000.000	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.16a, b	83.186.983.933	40.753.945.350
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.16a, b	(62.664.245.653)	(25.339.343.787)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		80.522.738.280	15.414.601.563
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(2.355.526.331)	(30.373.905.216)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	5.528.700.791	35.902.606.007
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	3.173.174.460	5.528.700.791

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2023


Phạm Thị Thu Phương
 Người lập


Nguyễn Văn Chệch
 Kế toán trưởng


Nguyễn Dương Trung Hiếu
 Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là thương mại và dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Đại lý du lịch, kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Công ty

Các công ty con

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty Cổ phần Kỹ thuật Công nghệ Vietech	154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh	Sản xuất phần mềm, bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ lưu trú	99,44%	99,44%	99,44%
Công ty TNHH Vận tải Vietrip	Tầng 4, số 95B-97-99 đường Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Vận tải hành khách đường bộ khác	100%	100%	100%

Công ty liên kết

Công ty chỉ đầu tư vào Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên có trụ sở chính tại số 18 Lê Lai, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Hoạt động kinh doanh chính của công ty liên kết này là kinh doanh nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ vốn góp của Công ty tại công ty liên kết này là 21,52%, tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ phần sở hữu tương đương với tỷ lệ vốn góp.

Các Đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist	Tầng 3, tòa nhà Indochina Riverside, 74 Bạch Đằng, phường Hải Châu, quận Hải Châu I, TP. Đà Nẵng
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Cần Thơ	Lầu 4 tòa nhà STS - 11B Hòa Bình, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Thừa Thiên Huế	23 đường Hà Nội, phường Phú Nhuận, TP. Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Nha Trang	86B Trần Phú, phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Bình Dương	Tầng 1, số nhà 48, đường số 9, khu trung tâm hành chính Dĩ An, khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An, TP. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Chi nhánh Phan Thiết - Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist	96A Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
Chi nhánh Đà Lạt - Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist	27/6 Hai Bà Trưng, phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại TP. Hồ Chí Minh	95B-97-99 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Ninh Bình	Số nhà 41, đường Lương Văn Thăng, phố 9, phường Đông Thành, TP. Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại An Giang	21A Trần Nhật Duật, phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Bình Định	05 Phan Kế Bính, phường Hải Cảng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Đồng Nai	D57 đường N4, khu phố 1, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Gia Lai	18 Lê Lai, phường Tây Sơn, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Vũng Tàu	30 Phạm Thế Hiển, phường Thắng Tam, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Phú Yên	83/8 Lê Thành Phương, phường 8, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Hà Nội	G.03 Đại Sảnh – Tòa Ocean Park, số 01 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Hải Phòng	Phòng 402, tầng 4, Trung tâm điều hành Nhà khách Hải Quân. Số 05 Lý Tự Trọng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 101 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 29 nhân viên).

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chỉ gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Các khoản đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết

Công ty con

Công ty con là doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của Công ty. Việc kiểm soát đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó.

Công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Ghi nhận ban đầu

Các khoản đầu tư vào công ty con được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty con và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty con. Nếu công ty con là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty bao gồm các chi phí sau:

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	20 - 40
Máy móc và thiết bị	03
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 - 10

8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty chỉ gồm quyền sử dụng đất.

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ,.... Quyền sử dụng đất không xác định thời hạn không được tính khấu hao.

9. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ,

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.

- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

10. **Vốn góp của chủ sở hữu**

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

11. **Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

12. **Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

Doanh thu bán hàng hóa

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy sản phẩm, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những

điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.

- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

13. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

14. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các Chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

15. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ gồm thuế thu nhập hiện hành.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**16. Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**1. Tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	2.139.510.318	580.355.941
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	1.033.664.142	4.948.344.850
Cộng	<u>3.173.174.460</u>	<u>5.528.700.791</u>

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<i>771.152.400</i>	-
Công ty TNHH MTV Vận tải Vietrip	270.000.000	-
Công ty Cổ phần HPY Group	501.152.400	-
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<i>16.663.745.188</i>	<i>14.147.790.560</i>
Công ty Cổ phần Newtourist	11.551.218.019	2.990.008.856
Công ty TNHH Quản lý Khu nghỉ dưỡng Novela Mũi Né	2.752.290.665	-
Bà Nguyễn Thị Khánh Hòa	-	9.334.300.000
Các khách hàng khác	2.360.236.504	1.823.481.704
Cộng	<u>17.434.897.588</u>	<u>14.147.790.560</u>

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho bên liên quan</i>	<i>2.523.669.563</i>	<i>1.181.680.000</i>
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên	2.523.669.563	1.181.680.000
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	<i>53.944.343.722</i>	<i>13.967.280.624</i>
Công ty Cổ phần Hàng không Tre Việt	5.545.003.047	-
Công ty TNHH P.N.R	5.366.119.258	119.818.664
Công ty Cổ phần Vncoop	8.185.368.920	-
Công ty Cổ phần Berlays Holdings	9.110.110.974	2.023.441.174
Công ty Cổ phần Tiến Phát Sanyo Homes	1.420.199.000	1.420.199.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Trí Nam	-	10.000.000.000
Công ty TNHH Đầu tư Đoàn Gia QB	10.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Đất Xanh Miền Trung	10.100.000.000	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các nhà cung cấp khác	4.217.542.523	403.821.786
Cộng	56.468.013.285	15.148.960.624

4. Phải thu khác**4a Phải thu ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
<i>Phải thu bên liên quan</i>	-	-	1.097.247.822	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên - Tiền lãi cho vay	-	-	1.097.247.822	-
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	15.650.903.592	-	83.064.660	-
Lãi dự thu tiền gửi có kỳ hạn	-	-	83.064.660	-
Tạm ứng tour	15.458.398.932	-	-	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	192.504.660	-	-	-
Cộng	15.650.903.592	-	1.180.312.482	-

4b Phải thu ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>				
Các khoản đặt cọc, ký cược, ký quỹ dài hạn	12.667.184.000	-	500.000.000	-
Cộng	12.667.184.000	-	500.000.000	-

5. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	5.505.748.884	-
Hàng hóa	60.940.187	6.257.086.447
Cộng	5.566.689.071	6.257.086.447

6. Chi phí trả trước**6a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí công cụ, dụng cụ	50.554.542	108.955.224
Chi phí bảo hiểm	163.408.055	-
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	6.481.820	-
Cộng	220.444.417	108.955.224

6b. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí công cụ, dụng cụ	263.429.844	15.909.080
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	3.019.260.163	4.158.027.260
Các chi phí trả trước dài hạn khác	314.948.416	-
Cộng	3.597.638.423	4.173.936.340

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**7. Tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	5.898.000.000	-	8.496.554.545	14.394.554.545
Mua trong năm	-	73.500.000	30.500.644.245	30.574.144.245
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(625.636.364)	(625.636.364)
Số cuối năm	5.898.000.000	73.500.000	38.371.562.426	44.343.062.426
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	287.400.000	-	3.231.155.644	3.518.555.644
Khấu hao trong năm	169.950.000	4.083.334	2.110.331.563	2.284.364.897
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(225.844.157)	(225.844.157)
Số cuối năm	457.350.000	4.083.334	5.115.643.050	5.577.076.384
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	5.610.600.000	-	5.265.398.901	10.875.998.901
Số cuối năm	5.440.650.000	69.416.666	33.255.919.376	38.765.986.042

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 38.670.264.525 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay tại các Ngân hàng (xem thuyết minh số V.16a và V.16b).

8. Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất
Nguyên giá	
Số đầu năm	19.000.000.000
Số cuối năm	19.000.000.000
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	-
Số cuối năm	-
Giá trị còn lại	
Số đầu năm	19.000.000.000
Số cuối năm	19.000.000.000

Toàn bộ quyền sử dụng đất có giá trị còn lại theo sổ sách là 19.000.000.000 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay tại Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng (xem thuyết minh số V.16a và V.16b).

9. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty bao gồm đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

9a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Ngắn hạn				
Tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng	-	-	20.000.000.000	20.000.000.000
Cộng	-	-	20.000.000.000	20.000.000.000

9b. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Đầu tư vào công ty con	18.700.000.000	-	17.900.000.000	-
Công ty Cổ phần Kỹ thuật Công nghệ Vietech ⁽ⁱ⁾	17.900.000.000	-	17.900.000.000	-
Công ty TNHH Vận tải Vietrip ⁽ⁱⁱ⁾	800.000.000	-	-	-
Đầu tư vào công ty liên kết	34.465.980.000	(7.952.689.828)	-	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyễn ⁽ⁱⁱⁱ⁾	34.465.980.000	(7.952.689.828)	-	-
Cộng	53.165.980.000	(7.952.689.828)	17.900.000.000	-

- (i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0316063542 đăng ký lần đầu ngày 13 tháng 12 năm 2019 và thay đổi lần thứ 01 ngày 02 tháng 6 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Kỹ thuật Công nghệ Vietech 17.900.000.000 VND, tương đương 99,44% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ số vốn đã đăng ký.
- (ii) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 031748116 đăng ký lần đầu ngày 16 tháng 9 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH Vận tải Vietrip 39.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Trong năm, Công ty đã đầu tư 800.000.000 VND, tương đương 2,05% vốn điều lệ. Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty TNHH Vận tải Vietrip là 38.200.000.000 VND.
- (iii) Trong năm Công ty đã mua 3.400.000 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyễn với giá mua là 34.465.980.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 3.400.000 cổ phiếu, tương đương 21,52% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyễn.

Giá trị hợp lý

Đối với các khoản đầu tư có giá niêm yết, giá trị hợp lý được xác định theo giá niêm yết tại ngày kết thúc năm tài chính. Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư không có giá niêm yết do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

Tình hình hoạt động của các công ty con và công ty liên kết

Các công ty con và công ty liên doanh, liên kết đang hoạt động kinh doanh bình thường, không có thay đổi lớn so với năm trước.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)*Dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác*

Tình hình biến động dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác như sau:

	<u>Năm nay</u>
Số đầu năm	-
Trích lập dự phòng bổ sung	7.952.689.828
Số cuối năm	<u>7.952.689.828</u>

Giao dịch với các công ty con và công ty liên kết

Các giao dịch trọng yếu giữa Công ty với các công ty con và công ty liên kết như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Kỹ thuật Công nghệ Vietech		
Mua hàng hóa	103.460.740	3.959.000.000
Thu tiền mượn	32.117.261.400	-
Trả tiền mượn	(32.688.000.000)	-
Công ty TNHH Vận tải Vietrip		
Mua dịch vụ	1.231.522.228	-
Góp vốn bằng tiền	800.000.000	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên		
Mua hàng hóa	248.074.077	47.781.819
Lãi vay	-	516.427.397
Góp vốn bằng tiền	34.465.980.000	-

10. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả bên liên quan	<u>1.730.204.727</u>	-
Công ty TNHH Vận tải Vietrip	1.730.204.727	-
Phải trả các nhà cung cấp khác	<u>15.441.957.691</u>	<u>7.360.362.494</u>
Infiniz Tours Sdn. Bhd (Tour Sinmal)	3.198.271.875	3.885.847.415
Infinity Tours And Travel Services	10.181.641.138	619.396.528
Văn phòng bán vé hãng hàng không Turkish Airlines tại TP. Hồ Chí Minh	-	1.317.914.400
Golden Riders, Inc	-	1.088.636.861
Các nhà cung cấp khác	2.062.044.678	448.567.290
Cộng	<u><u>17.172.162.418</u></u>	<u><u>7.360.362.494</u></u>

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

11. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Trả trước của các khách hàng khác		
Khách lẻ ứng trước tour du lịch	7.894.280.473	-
Công ty Cổ phần Dệt may thời trang Đa Phước	-	1.627.038.323
Công ty Cổ phần Vncoop	-	2.131.908.385

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các khách hàng khác	341.800.000	433.550.000
Cộng	8.236.080.473	4.192.496.708

12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phát sinh trong năm</u>		<u>Số cuối năm</u>
		<u>Số phải nộp</u>	<u>Số đã thực nộp</u>	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.766.703.756	1.263.635.392	(1.766.703.758)	1.263.635.390
Thuế thu nhập cá nhân	-	12.397.333	-	12.397.333
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	5.000.000	3.000.000	(8.000.000)	-
Cộng	1.771.703.756	1.279.032.725	(1.774.703.758)	1.276.032.723

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Từ ngày 01 tháng 02 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều 1, Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (năm trước thuế suất là 20%).

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.445.406.385	12.619.312.557
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	872.770.576	-
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	6.318.176.961	12.619.312.557
Thu nhập được miễn thuế	-	-
Thu nhập tính thuế	6.318.176.961	12.619.312.557
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông</i>	1.263.635.392	2.523.862.511
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm</i>	-	(757.158.753)
Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	1.263.635.392	1.766.703.758

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

13. Phải trả người lao động

Tiền lương tháng 12 năm 2022 còn phải trả người lao động.

14. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>		
Chi phí tour	4.340.484.814	-
Cộng	4.340.484.814	-

15. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả bên liên quan</i>	-	570.738.600
Công ty Cổ phần Kỹ thuật Công nghệ Vietech	-	570.738.600
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	173.634.756	-
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	173.634.756	-
Cộng	173.634.756	570.738.600

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

16. Vay**16a. Vay ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay ngắn hạn phải trả các tổ chức khác</i>		
Vay ngắn hạn ngân hàng	15.950.200.925	10.493.747.232
- Vay Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng ⁽ⁱ⁾	13.950.200.925	10.493.747.232
- Vay Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn ⁽ⁱⁱ⁾	2.000.000.000	-
Vay ngắn hạn các tổ chức khác	2.406.551.261	-
- Vay văn phòng bán vé hãng hàng không Turkish Airlines tại TP. Hồ Chí Minh ⁽ⁱⁱⁱ⁾	1.317.914.400	-
- Vay Golden Riders, Inc ^(iv)	1.088.636.861	-
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh V.16b)	3.530.666.664	992.000.004
Cộng	21.887.418.850	11.485.747.236

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

⁽ⁱ⁾ Khoản vay Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với lãi suất theo từng thời điểm nhận nợ, thời

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

hạn vay 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp bằng tài sản cố định hữu hình và quyền sử dụng đất (xem thuyết minh số V.7 và V.8).

- (ii) Khoản vay thấu chi không có tài sản đảm bảo Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với lãi suất theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 06 tháng.
- (iii) Khoản vay không có tài sản đảm bảo được chuyển đổi từ khoản nợ phải trả của Văn phòng bán vé hãng hàng không Turkish Airlines tại TP. Hồ Chí Minh theo Biên bản thỏa thuận giữa hai bên ngày 31 tháng 12 năm 2022 với lãi suất 12%/năm.
- (iv) Khoản vay không có tài sản đảm bảo được chuyển đổi từ khoản nợ phải trả của Golden Riders, Inc theo Biên bản thỏa thuận giữa hai bên ngày 31 tháng 12 năm 2022 với lãi suất 12%/năm.

Chi tiết số phát sinh về khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển từ vay dài hạn	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	10.493.747.232	31.486.432.672	-	(26.029.978.979)	15.950.200.925
Vay ngắn hạn các tổ chức khác	-	2.406.551.261	-	-	2.406.551.261
Vay ngắn hạn các cá nhân	-	34.100.000.000	-	(34.100.000.000)	-
Vay dài hạn đến hạn trả	992.000.004	-	3.530.666.664	(992.000.004)	3.530.666.664
Cộng	11.485.747.236	67.992.983.933	3.530.666.664	(61.121.978.983)	21.887.418.850

16b. Vay dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay dài hạn phải trả tổ chức khác		
Vay dài hạn ngân hàng		
- Vay Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng ⁽ⁱ⁾	19.778.233.322	13.061.333.326
- Vay Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Bến Thành ⁽ⁱⁱ⁾	3.404.166.670	-
Cộng	23.182.399.992	13.061.333.326

Công ty có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.

- (i) Khoản vay Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng để mua bất động sản và xe phục vụ hoạt động kinh doanh với lãi suất áp dụng theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay từ 48 tháng đến 180 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài quyền sử dụng đất và phương tiện vận tải (xem thuyết minh số V.7 và V.8).
- (ii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Bến Thành để mua xe phục vụ hoạt động kinh doanh với lãi suất áp dụng theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 72 tháng kể từ ngày giải

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp phương tiện vận tải (xem thuyết minh số V.7).

Kỳ hạn thanh toán khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 01 năm trở xuống	3.530.666.664	992.000.004
Trên 01 năm đến 05 năm	16.073.066.690	6.944.000.028
Trên 05 năm	7.109.333.302	6.117.333.298
Cộng	<u>26.713.066.656</u>	<u>14.053.333.330</u>

Chi tiết số phát sinh về khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	13.061.333.326	-
Số tiền vay phát sinh	15.194.000.000	14.880.000.000
Số tiền vay đã trả	(1.542.266.670)	(826.666.670)
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	(3.530.666.664)	(992.000.004)
Số cuối năm	<u>23.182.399.992</u>	<u>13.061.333.326</u>

Công ty không có khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

17. Vốn chủ sở hữu**17a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	<u>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</u>	<u>Thặng dư vốn cổ phần</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	<u>Cộng</u>
Số dư đầu năm trước	-	461.600.000	5.299.544.259	5.761.144.259
Lợi nhuận trong năm trước	60.000.000.000	-	10.852.608.799	70.852.608.799
Số dư cuối năm trước	<u>60.000.000.000</u>	<u>461.600.000</u>	<u>16.152.153.058</u>	<u>76.613.753.058</u>
Số dư đầu năm nay	60.000.000.000	461.600.000	16.152.153.058	76.613.753.058
Phát hành cổ phiếu thu bằng tiền	60.000.000.000	-	-	60.000.000.000
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	4.181.770.993	4.181.770.993
Số dư cuối năm nay	<u>120.000.000.000</u>	<u>461.600.000</u>	<u>20.333.924.051</u>	<u>140.795.524.051</u>

17b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Cổ đông góp vốn	120.000.000.000	60.000.000.000
Cộng	<u>120.000.000.000</u>	<u>60.000.000.000</u>

Tình hình góp vốn điều lệ như sau:

	<u>Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp</u>		<u>Vốn điều lệ đã góp (VND)</u>	<u>Vốn điều lệ còn phải góp (VND)</u>
	<u>VND</u>	<u>Tỷ lệ (%)</u>		
Cổ đông góp vốn	120.000.000.000	100	120.000.000.000	-
Cộng	<u>120.000.000.000</u>	<u>100</u>	<u>120.000.000.000</u>	<u>-</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Trong năm Công ty đã chào bán 6.000.000 cổ phiếu phổ thông cho các cổ đông hiện hữu và các đối tác tiềm năng để bổ sung vốn kinh doanh theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ-VTD của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 18 tháng 02 năm 2022. Số lượng cổ phiếu đã bán được là 6.000.000. Ngày 28 tháng 10 năm 2022 Công ty đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ 14 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp về việc tăng vốn điều lệ lên 120.000.000.000 VND.

17c. Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	12.000.000	6.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	12.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	12.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	12.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	12.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	22.140.079.824	103.716.026.993
Doanh thu cung cấp dịch vụ	129.323.516.795	26.950.999.949
Cộng	<u>151.463.596.619</u>	<u>130.667.026.942</u>

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Ngoài các giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ với công ty con và công ty liên kết được trình bày ở thuyết minh số V.9b, Công ty chỉ phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho Công ty Cổ phần HPY Group với số tiền là 464.030.000 VND (năm trước không có giao dịch phát sinh).

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	13.629.632.432	101.900.437.256
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	107.420.005.354	24.659.883.442
Cộng	<u>121.049.637.786</u>	<u>126.560.320.698</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
3. Doanh thu hoạt động tài chính		
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	970.924.723	683.539.726
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	14.957.362	1.792.524
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	29.000.310	-
Lãi chuyển nhượng công ty con	-	14.400.000.000
Cộng	<u>1.014.882.395</u>	<u>15.085.332.250</u>
4. Chi phí tài chính		
Chi phí lãi vay	2.983.765.755	1.926.383.304
Dự phòng tổn thất đầu tư	7.952.689.828	-
Cộng	<u>10.936.455.583</u>	<u>1.944.887.079</u>
5. Chi phí bán hàng		
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	17.029.164	8.100.000
Chi phí khấu hao tài sản cố định	964.559.596	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	389.353.725	69.316.800
Các chi phí khác	398.520.022	94.555.604
Cộng	<u>1.769.462.507</u>	<u>171.972.404</u>
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp		
Chi phí cho nhân viên	5.686.857.000	1.027.721.894
Chi phí vật liệu quản lý	81.744.096	17.217.209
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.319.805.301	1.361.475.492
Thuế, phí và lệ phí	276.595.090	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	418.810.602	287.169.980
Các chi phí khác	5.330.668.923	1.762.281.879
Cộng	<u>13.114.481.012</u>	<u>4.455.866.454</u>
7. Thu nhập khác		
Thu nhập khác	9.483.745	-
Cộng	<u>9.483.745</u>	<u>-</u>
8. Chi phí khác		
Lỗ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	172.519.480	-
Các chi phí khác	6	-
Cộng	<u>172.519.486</u>	<u>-</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**9. Lãi trên cổ phiếu**

Thông tin về lãi trên cổ phiếu được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	98.773.260	17.217.209
Chi phí nhân công	5.686.857.000	1.035.821.894
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.284.364.897	1.361.475.492
Chi phí dịch vụ mua ngoài	108.506.301.808	25.016.370.222
Chi phí khác	5.729.188.945	1.856.837.483
Cộng	<u>122.305.485.910</u>	<u>29.287.722.300</u>

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan**

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt. Công ty cũng không phát sinh giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và các thành viên Ban kiểm soát:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Ông Trần Văn Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị	240.000.000	-
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	240.000.000	90.325.000
Ông Phan Ngọc Tuấn - Thành viên Hội đồng quản trị	240.000.000	-
Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh - Phó Tổng Giám đốc	108.000.000	-
Bà Nguyễn Ngọc Huyền - Trưởng ban kiểm soát	156.000.000	-
Cộng	<u>984.000.000</u>	<u>90.325.000</u>

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan khác</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty Cổ phần Kỹ thuật Công nghệ Vietech	Công ty con
Công ty TNHH Vận tải Vietrip	Công ty con

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 154 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Bên liên quan khác

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên

Công ty Cổ phần HPY Group

Mối quan hệ

Công ty liên kết

Công ty có liên quan với thành viên chủ chốt

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch phát sinh với công ty con và công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số V.9b cũng như các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác không phải là công ty con và công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty không phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.2, V.3, V.4a, V.10 và V.15.

2. Thông tin về bộ phận

Công ty chỉ hoạt động trong một lĩnh vực kinh doanh là kinh doanh dịch vụ du lịch và chủ yếu ở Việt Nam.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào khác phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính cần phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2023

Phạm Thị Thu Phương
Người lập

Nguyễn Văn Chệch
Kế toán trưởng



Nguyễn Dương Trung Hiếu
Tổng Giám đốc